

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST

Ngày: 30/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – KHÁNH HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Th.

Bà Hứa Thị Mây S.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Ph - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Ph - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2026/TLHS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đối với bị cáo:

LÊ VĂN V, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2000 tại tỉnh Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C và con bà Tô Thị Kim Á; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/12/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (cũ) xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”;

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 17/11/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Ngô Mạnh C, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Lê Văn C, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Thôn N 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà.
(Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc Q (Tên gọi khác: S), sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Phương T, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Thôn T 2, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

3. Anh Trần Huy H, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: Thôn N 1, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

4. Anh Ngô Mạnh T (Tên gọi khác: M), sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn Đ 2, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

5. Anh Phan Lâm Ngọc H, sinh năm: 2004; Nơi cư trú: Thôn L 1, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

6. Cháu Nguyễn Duy Tr (Tên gọi khác: T), sinh ngày 19 tháng 7 năm 2008; Nơi cư trú: Thôn L 1, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Duy Tr (Tên gọi khác: T): Anh Phạm Trương T, sinh năm: 1985 – Là chú ruột; Nơi cư trú: Thôn L 1, phường Đ, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

7. Cháu Phạm Minh Q (Tên gọi khác: B), sinh ngày 19 tháng 7 năm 2008; Nơi cư trú: Thôn N 1, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Phạm Minh Q (Tên gọi khác: B): Chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm: 1979 – Là mẹ ruột; Nơi cư trú: Thôn N 1, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05 tháng 8 năm 2025, anh Ngô Mạnh C, điều khiển xe mô tô biển số 55P5-0709 chở anh Nguyễn Ngọc Q đi đón bạn của anh C. Khi đến đoạn đường ĐT708 thuộc thôn N 1, xã P, tỉnh Khánh Hòa thì có anh Kh (không rõ nhân thân) điều khiển xe xe mô tô biển số 85D1-614.75 chở chị Nguyễn Phương T từ phía sau chạy đến và tránh né xe anh C điều khiển thì bị ngã xuống đường làm anh Kh bị thương. Cho rằng mình không có lỗi nên anh C tiếp tục điều khiển xe mô tô chở anh Q đi đón bạn còn chị T gọi cho chồng là Trần Duy H và Lê Văn V đến để giúp đỡ đưa anh Kh đến cơ sở y tế điều trị. Tới nơi anh H, chị T đưa anh Kh đi điều trị còn V nghe người dân xung quanh nói có 02 nam thanh niên đi xe máy gây tai nạn bỏ chạy vào hẻm gần đó nên V một mình điều khiển xe mô tô biển số

85B1-247.89 đi tìm kiếm và thấy anh C điều khiển xe mô tô chở anh Q đang chạy tới theo hướng đi ra đường ĐT708. Cho rằng anh C và anh Q là người đã gây tai nạn rồi bỏ chạy nên V dừng xe, lấy 01 (một) cây gỗ dài 80,5cm đường kính một đầu 5,2cm một đầu 4,8cm cạnh chuồng bò và đứng đợi. Khi xe mô tô của anh C chạy ngang qua thì V cầm cây gỗ bằng hai tay đánh từ bên phải qua trái, trúng vào vùng mặt anh C làm xe mô tô, anh C, anh Q bị ngã xuống đường còn cây gỗ bị gãy làm 02 khúc, 01 khúc rớt xuống đường, 01 khúc V vẫn còn cầm trên tay. Thấy anh C dựng xe lên để tiếp tục điều khiển chở anh Q đi thì V liền ném khúc gỗ đang cầm trúng vào vai anh Q nhưng không gây thương tích. Sau đó V bỏ đi, anh C bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận.

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 06.227/25/KLTTCT-PYKH ngày 27/10/2025 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Ngô Mạnh C là 39%. Cụ thể từng vết thương như sau:

- + *Vết thương ngang má phải sọc kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 03%.*
- + *Vết thương ngang môi trên bên phải phía ngoài sọc kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 03%.*
- + *Vết thương mặt trong môi trên sát ngách lợi sọc kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 03%.*
- + *Gãy các thành xoang hàm hai bên, tỷ lệ thương tật mỗi bên: 07%.*
- + *Gãy cung gò má trái, tỷ lệ thương tật: 08%.*
- + *Gãy mỏm chân bướm trái, tỷ lệ thương tật: 16%. Cơ chế hình thành vết thương: do vật tày gây nên.*

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSKV8-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Toà án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng nhưng tại phiên toà bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, lời khai của bị cáo Lê Văn V phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 05 tháng 8 năm 2025 tại thôn N 1, xã P, tỉnh Khánh Hoà bị cáo Lê Văn V đã dùng cây gỗ dài 80,5cm đường kính một đầu 5,2cm một đầu 4,8cm là hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho anh Ngô Mạnh C với tỷ lệ tổn thương cơ thể 39% (Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 06.227/25/KLTTCT-PYKH ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Khánh Hoà).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn V là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù từ trước đến khi phạm tội bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng bị cáo lại dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, điều này chứng tỏ bị cáo có tính chất côn đồ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân:

Bị cáo Lê Văn V có nhân thân xấu (bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Sơn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” vào năm 2019).

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lê Văn V không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Lê Văn V: Tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Được tặng giấy khen “Chiến sĩ tiên tiến” trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự; Bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội :

Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo Lê Văn V ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Văn V có 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trở lên được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn V là phù hợp quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Văn V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Ngô Mạnh C nhận số tiền 80.000.000 đồng. Ngoài ra, anh C không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng có liên quan đến vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Cụ thể:

- 01 (một) khúc cây hình trụ, có chiều dài 19,5cm, đường kính 5,2cm. Được niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của Trần Huy Ch, Mang Văn V, Lê Văn V và dấu tròn đỏ của Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà.

- 01 (một) khúc cây hình trụ, có chiều dài 61cm, đường kính 4,8cm. Được niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của Trần Huy Ch, Mang Văn V, Lê Văn V và dấu tròn đỏ của Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà.

(Niêm phong còn nguyên vẹn, không kiểm tra tình trạng bên trong của tất cả các niêm phong trên).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo Lê Văn V xe mô tô biển kiểm soát 85B1-247.89 và giấy đăng ký xe là phù hợp với quy định pháp luật, vì không liên quan đến vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[8]. Về án phí:

Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) khúc cây hình trụ, có chiều dài 19,5cm, đường kính 5,2cm. Được niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của Trần Huy Ch, Mang Văn V, Lê Văn V và dấu tròn đỏ của Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà.

- 01 (một) khúc cây hình trụ, có chiều dài 61cm, đường kính 4,8cm. Được niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký của Trần Huy Ch, Mang Văn V, Lê Văn V và dấu tròn đỏ của Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà.

(Niêm phong còn nguyên vẹn, không kiểm tra tình trạng bên trong của tất cả các niêm phong trên).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 01 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 30/01/2026).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng T.H.A Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Phòng PC01 CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL,NV liên quan;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến